

Số: 3447 /VKSTC-V7
V/v xác định thời hạn chấp hành
hình phạt tù chung thân

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện KSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự (Vụ 7) Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận được Công văn xin ý kiến về việc xác định thời hạn chấp hành hình phạt khi tổng hợp hình phạt đối với phạm nhân Trương Viết Bay và Hà Việt Hưng đang chấp hành hình phạt tù chung thân nhưng phạm tội mới trong quá trình chấp hành án. Trên cơ sở báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, ý kiến tham gia của các đơn vị có liên quan (Vụ 8, Vụ 14), Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn nghiệp vụ như sau:

1. Phạm nhân Trương Viết Bay (Bay Huế), sinh năm 1988, phạm tội Giết người, Cố ý gây thương tích và Bắt giữ người trái pháp luật, bị tạm giam ngày 21/3/2010; án phạt tù chung thân (Bản án số 65/2014/HSST ngày 03/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật; tổng hợp hình phạt của Bản án số 47/2012/HSST ngày 23/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và Bản án số 179/2011/HSPT ngày 24/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù chung thân về tội Giết người; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân là ngày 21/3/2010).

Trong quá trình chấp hành án, ngày 11/10/2021, Trương Viết Bay phạm tội Cố ý gây thương tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HSST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Trương Viết Bay 04 năm tù; tổng hợp hình phạt tù chung thân tại Bản án hình sự phúc thẩm số 179/2011/HSPT ngày 24/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, buộc Trương Viết Bay phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân là ngày 21/3/2010.

2. Phạm nhân Hà Việt Hưng; sinh năm 1974; phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị tạm giam ngày 23/10/2003; án phạt tù chung thân (Bản án số 402/2005/HSPT ngày 22/4/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt tù

chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của Bản án số 292/2004/HSST ngày 17/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 54 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; hình phạt chung cho cả 02 bản án là tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 23/10/2003).

Trong quá trình chấp hành án, ngày 10/9/2011, Hà Việt Hưng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2012/HSST ngày 22/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Hà Việt Hưng 09 năm tù; tổng hợp hình phạt tù chung thân tại Bản án hình sự phúc thẩm số 402/2005/HSPT ngày 22/4/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, buộc Hà Việt Hưng phải chấp hành hình phạt chung tù là chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2011.

Như vậy, 02 phạm nhân nêu trên đều thuộc trường hợp đang chấp hành án tù chung thân, sau đó phạm tội mới bị Tòa tuyên phạt hình phạt tù; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành hình phạt chung là tù chung thân; tuy nhiên cách tính thời hạn chấp hành án phạt tù chung thân đối với 02 bị án của Tòa án là khác nhau. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng buộc Trương Viết Bay chấp hành án tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của Bản án tù chung thân là ngày 21/3/2010. Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa buộc Hà Việt Hưng chấp hành án tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2011 là ngày thực hiện hành vi phạm tội mới là chưa bảo đảm quyền lợi của các phạm nhân và sự thống nhất trong việc áp dụng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 1999 (*khoản 2 Điều 56 BLHS năm 2015*) thì: Khi xét xử một người đang phải chấp hành một bản án mà lại phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 50 BLHS năm 1999 (*Điều 55 BLHS năm 2015*). Điều 33 BLHS năm 1999 (*Điều 38 BLHS 2015*) quy định: “...*Thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù...*”. Ngoài ra, theo điểm a, mục 6, Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về tha tù trước thời hạn có điều kiện thì “*Thời gian đã chấp hành án phạt tù là thời gian người đó bị tạm giữ, tạm giam, chấp hành án phạt tù trong các cơ sở giam giữ...*”. Trường hợp xác định thời gian bắt đầu chấp hành hình phạt mà tính từ ngày thực hiện hành vi phạm tội mới như Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tuyên đối với Hà Việt Hưng sẽ không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người chấp hành án khi xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt đối với họ.

Như vậy, đối với trường hợp nêu trên, hình phạt của bản án trước là tù chung thân, hình phạt của bản án mới là hình phạt tù thì tổng hợp hình phạt chung là tù chung thân và thời hạn chấp hành hình phạt chung thân phải tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân trước đó.

Trên đây là hướng dẫn nghiệp vụ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về xác định thời hạn chấp hành hình phạt tù chung thân khi tổng hợp hình phạt, đề

ngợi các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, vận dụng thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/c);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC (để b/c);
- Vụ 8, 14 VKSTC;
- Lưu: VT (1b); Vụ 7 (2b).

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN
CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ**



Lại Viết Quang